CÁC CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG NHẬP CƯ tại thành phố Đà Nẵng hiện nay

TS TRẦN VĂN THẠCH
Học viện Chính trị khu vực III

1. Lời mở đầu

Đà Nẵng là một trong 5 thành phố trực thuộc Trung ương, cũng là thành phố lớn nhất ở khu vực miền Trung - Tây Nguyên và đang trở thành trung tâm kinh tế - xã hội, có vai trò động lực phát triển của khu vực này. Vì vậy, Đà Nẵng ngày càng có sức thu hút lực lượng lao động nhập cư lớn.

Theo kết quả thống kê của Công an thành phố Đà Nẵng (tính đến quý I - 2019) tổng số hộ khẩu, nhân khẩu cư trú là 269.715 hộ, tương ứng trên 1 triệu nhân khẩu. Trong đó, người ngoại tỉnh đến thành phố Đà Nẵng đăng ký tạm trú là 31.315 hộ với 138.310 nhân khẩu. Số lượng nhân khẩu được giải quyết đăng kí tạm trú có biến động lớn qua các năm, đỉnh điểm là năm 2016 với 57.053 nhân khẩu và năm 2017 là 51.750 nhân khẩu[1].

Theo số liệu thống kê từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Đà Nẵng, giai đoạn 2010 – 2019, quy mô dân số tăng thêm hơn 250.000 người, tốc độ tăng trưởng bình quân 2,45%. Dân số thành phố Đà Nẵng trong thời gian qua tăng bình quân 2,54%/năm; từ 937.217 người năm 2010 lên 1.134.310 người năm 2019. Trong đó, dân số thành thị tăng nhanh hơn: 2,25%/năm, nông thôn tăng 1,98%/năm. Dân số từ 15 tuổi trở lên cũng tăng tương ứng (2,15%/năm) từ 715.748 người năm 2010 lên 866.531 người.

Sự gia tăng quy mô dân số Đà Nẵng thời gian qua chủ yếu là từ dân nhập cư (gia tăng cơ học) bởi suốt thời gian khá dài vừa qua, địa phương này có mức sinh thấp hơn mức sinh thay thế. Với một thành phố đang bước vào thời kỳ phát triển mạnh mẽ, hội nhập sâu rộng thì tất yếu cần đến lực lượng lao động nhập cư rất lớn. Kết quả thu hút và sử dụng lao động nhập cư như thế nào phụ thuộc rất nhiều vào hệ thống chính sách của nơi nhập cư đối với họ.

2. Thực hiện chính sách đối với lao động nhập cư tại thành phố Đà Nẵng thời gian qua

Nhập cư là hiện tượng dân số tăng cơ học nhờ dân di chuyển đến khu vực mới, một đơn vị hành chính mới; dân cư mới đến được gọi là dân nhập cư[2]. Lao động nhập cư là người từ một địa phương, một nước hay vùng lãnh thổ này di chuyển đến một địa phương, một nước hay vùng lãnh thổ khác để làm việc.

Lao động nhập cư không chỉ đơn thuần là dịch chuyển lao động từ địa phương này sang địa phương khác, từ nông thôn ra đô thị mà còn là quá trình giao lưu văn hóa giữa các cộng đồng có đặc trưng văn hóa khác nhau, bởi vì người nhập cư đến từ nhiều địa phương khác nhau và mang theo những nét văn hóa riêng của vùng, miền, quê hương họ, những dòng văn hóa đó nếu không để xung đột mà hòa nhập vào nhau sẽ làm phong phú thêm đời sống văn hóa ở nơi đó. Mặt khác, lao động nhập cư cũng gây nên những hệ lụy cho nơi nhập cư, như tạo sức ép về dân số, lao động, việc làm; làm cho giá cả sức lao động ở đô thị có xu hướng giảm hơn so với giá trị;

cản trở việc xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị; tạo sức ép trong việc cung ứng các dịch vụ xã hội cơ bản; làm nảy sinh các vấn đề về môi trường, về quản lý xã hội,…

Xuất phát từ thực tế đó, chính quyền các thành phố lớn luôn chú trọng hoạch định và thực thi các chính sách đối với lao động nhập cư nhằm quản lý phát triển xã hội hướng đến mục tiêu hài hòa, bền vững. Đối với Đà Nẵng, thời gian qua đã và đang chú ý thực hiện các chương trình, dự án, chính sách như sau.

Thứ nhất, triển khai Đề án "Phân bổ dân cư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, giai đoạn 2013 - 2020"[3]

Mục tiêu của Đề án là nhằm định hướng bố trí dân cư phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội thành phố, thu hút người tài đến làm việc, giảm tải dân số cho các quận trung tâm... Giải pháp thực hiện là phân bố lại dân số giữa các phường, xã. Theo Đề án, dân số tăng cơ học từ các địa phương khác vào thành phố sẽ khuyến khích phân bổ và chia đều về các phường Hòa Xuân (quận Cẩm Lệ) và các phường Hòa Hiệp Bắc, Hòa Hiệp Nam (quận Liên Chiểu). Lý do các phường này có diện tích đất ở bình quân đầu người cao hơn 50m^2/người và phù hợp với xu hướng phát triển và giãn dân về phía Tây và Tây Nam của thành phố theo quy hoạch chung.

Như vậy, từ sự nhận thức về việc tiếp nhận lao động nhập cư vừa tất yếu, vừa cần thiết về nhân lực cho nhu cầu phát triển, Đà Nẵng đã có kế hoạch phân bổ dân cư hợp lý để hướng đến mục tiêu ổn định và phát triển lâu dài.

Thứ hai, chính sách thu hút nguồn nhân lực có chất lượng

Thành phố Đà Nẵng đã có nhiều chính sách đặc biệt để khuyến khích thu hút nhân tài, đặc biệt là chế độ đãi ngộ ban đầu đối với những người có trình độ cao từ các tỉnh/thành khác tự nguyện đến làm việc lâu dài tại thành phố Đà Nẵng. Việc thu hút nhân lực về làm việc được thành phố triển khai từ năm 1998 với nhiều văn bản liên quan đến chính sách thu hút nguồn nhân lực như:

Công văn số 93/CV-UB ngày 17-01-1998 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc tiếp nhận sinh viên tốt nghiệp đại học loại giỏi, khá chưa có việc làm; Quyết định số 86/2000/QĐ- UBND ngày 02-8-2000 của UBND thành phố Đà Nẵng về thực hiện một số chính sách, chế độ đãi ngộ ban đầu đối với những người tự nguyện đến làm việc lâu dài tại thành phố và chế độ khuyến khích đối với cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại thành phố Đà Nẵng[4]; Quyết định số 2035/QĐ-UBND ngày 19-3-2007 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc hỗ trợ kinh phí cho các đối tượng theo chủ trương thu hút nguồn nhân lực cho đến ngày 01-01-2008[5]; Quyết định số 34/2007/QĐ-UBND ngày 28-6-2007 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quy định về chính sách ưu đãi đối với những người tự nguyện đến làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc TP Đà Nẵng quản lý[6]…

Các công văn và các quyết định nêu trên cho thấy, thành phố Đà Nẵng đã có chiến lược thu hút lao động nhập cư có trình độ cao một cách rõ ràng. Từ chủ trương đến chính sách và tổ chức thực hiện có tính đồng bộ, nhất quán và hiệu quả cụ thể. Đối tượng lao động nhập cư có trình độ cao theo diện "chiêu hiền, đãi sĩ" của thành phố, ngoài chế độ đãi ngộ vật chất ban đầu và hỗ trợ hàng tháng, bố trí nhà ở cho một số đối tượng từ các địa phương khác đến Đà Nẵng công tác thì còn ưu tiên thi tuyển công chức, viên chức. Để thu hút những "nhân tài" này về làm việc, cống hiến, Đà Nẵng đã thực hiện chu đáo các chế độ, chính sách.

Các chính sách này đã góp phần không nhỏ trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của thành phố và đã góp phần khắc phục được sự thiếu hụt cán bộ có trình độ chuyên môn ở một số lĩnh vực trong quản lý.

Thứ ba, chính sách nhà ở cho người lao động có thu nhập thấp

Đà Nẵng là một trong những tỉnh/thành rất quan tâm đến việc xây dựng và thực thi các chính sách ASXH, trong đó có vấn đề nhà ở rất được chú trọng. Theo đó, các đối tượng được mua đều phải có khó khăn, bức xúc về nhà ở, chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình và chưa được thuê hoặc thuê mua nhà ở xã hội, chưa được Nhà nước hỗ trợ nhà ở, đất ở dưới mọi hình thức hoặc có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng nhà ở có diện tích bình quân hộ gia đình dưới 8m^2 sàn/người. Có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú và có Hợp đồng lao động có thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên, có đóng BHXH tại Đà Nẵng.

Rõ ràng những quy định nói trên không hề có sự phân biệt với đối tượng là lao động nhập cư, hễ ai có

hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú và hợp đồng lao động từ đủ 12 tháng là thuộc diện được xét duyệt mua nhà ở xã hội. Trong giai đoạn 2021 - 2025, Đà Nẵng sẽ tiếp tục xây mới gần 10.000 căn hộ nhà ở xã hội cho công nhân, người lao động. Như vậy, với chính sách nhà ở xã hội như vậy, vừa tạo điều kiện cho Đà Nẵng thuận lợi thu hút nguồn lao động dồi dào, vừa góp phần tạo lập hình ảnh thành phố văn minh, hiện đại, đáng sống.

Thực hiện Thông tư số 08/2010/TT-BCT ngày 24-2-2010 quy định về giá bán điện và Chỉ thị số 11/CT-BCT ban hành ngày 15-3-2010 của Bộ Công thương về kiểm tra, giám sát việc thực hiện giá bán lẻ điện năm 2010 tại các địa điểm cho thuê nhà để ở, người lao động thuê nhà được trực tiếp mua điện theo giá điện sinh hoạt bậc thang nếu đáp ứng đủ điều kiện. Ngoài ra chủ nhà cho thuê có trách nhiệm thu tiền điện của người thuê nhà theo đúng giá bán lẻ điện trong hóa đơn tiền điện hàng tháng do đơn vị bán lẻ điện phát hành... Thông tư này nhằm giúp người lao động công bằng trong việc hưởng mức giá điện, nước theo sổ hộ khẩu, giúp họ hạn chế được khó khăn trong cuộc sống. Sở Công Thương của thành phố Đà Nẵng đã triển khai thực hiện tốt Thông tư này. Điều này rất có ý nghĩa với đối tượng lao động nhập cư, bởi trong giai đoạn đầu nhập cư vào thành phố, họ là đối tượng ở nhà thuê, nhà trọ. Nếu không có chính sách bán điện theo mức giá này mà tính theo giá lũy tiến trên tổng số điện của một hộ đăng kí thì người thuê trọ phải trả tiền điện hằng tháng ở mức rất cao trong điều kiện kinh tế của người nhập cư còn rất khó khăn.

Ủy ban nhân dân TP Đà Nẵng đã kịp thời kí văn bản số 93 về kế hoạch triển khai thực hiện việc hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, phạm vi áp dụng của kế hoạch này là người lao động trên địa bàn TP Đà Nẵng, không phân biệt trong hay ngoài khu công nghiệp. Đối tượng và điều kiện hỗ trợ; mức, thời gian hỗ trợ và phương thức chi trả; hồ sơ đề nghị hỗ trợ; trình tự, thủ tục thực hiện đều thực hiện theo quy định của Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg. Rõ ràng, lao động nhập cư là một trong những thành phần chính được thụ hưởng chính sách này.

Thứ tư, chính sách khắc phục khó khăn, khôi phục sản xuất sau đại dịch Covid-19

Sau gần 3 năm chịu ảnh hưởng do dịch Covid-19, tại TP Đà Nẵng có 2.700 doanh nghiệp ngừng hoạt động, 690 doanh nghiệp giải thể, khoảng 58.000 người mất việc làm... Trong đó, khoảng 80% doanh nghiệp du lịch tạm dừng hoạt động. Thành phố Đà Nẵng đã triển khai các chính sách hỗ trợ cho 16 nhóm đối tượng người lao động có hoàn cảnh khó khăn, với tổng kinh phí gần 600 tỷ đồng[7]. Rất nhiều chính sách thiết thực đã và đang được Đà Nẵng triển khai nhằm hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do dịch Covid-19.

Đối tượng lao động không có giao kết hợp đồng bị mất việc làm, thành phố cũng đã hỗ trợ cho 27.387 người, tổng số tiền hơn 40 tỉ đồng[8].

Cụ thể, đối với gói hỗ trợ tiền thuê nhà ở theo Quyết định 08 của Chính phủ, người đang làm việc là 500 ngàn đồng và người quay trở lại làm việc là 1.000.000 đồng/tháng, khuyến khích cho họ quay lại. Các cơ quan, đơn vị chức năng của Đà Nẵng đã và đang triển khai tuyên truyền để những người bắt đầu ký hợp đồng từ tháng 4, 5, 6 được hưởng tiền này. Yêu cầu công đoàn cơ sở đôn đốc với chủ doanh nghiệp thông báo với tất cả người lao động viết đơn và đưa cho doanh nghiệp lập danh sách.

Trả lời trước cử tri trong chương trình "Hội đồng nhân dân với cử tri" lần thứ hai (vào sáng 26-5-2022), bà Trần Thị Thanh Tâm, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Đà Nẵng cho biết, thành phố đã và đang triển khai 15 chính sách hỗ trợ doanh nghiệp như đã miễn giảm thuế, phí và lệ phí, miễn giảm lãi, cơ cấu lại thời gian trả nợ…

Đối với một bộ phận lao động nhập cư bán hàng rong, đánh giày, thu gom rác, phế liệu, bốc vác, bán hàng, người buôn bán nhỏ… thành phố đã tiến hành lập danh sách và sẽ có kế hoạch triển khai hỗ trợ. Trả lời trước cử tri, ông Nguyễn Minh Triết, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố "đề nghị UBND thành phố chỉ đạo Sở Lao đông, Thương binh và Xã hội rà soát lại nếu có bất kỳ trường hợp nào, nhất là lao động tự do chưa nhận được bất kỳ một khoản hỗ trợ nào của thành phố thì thống kê, báo cáo thành phố có chính sách hỗ trợ".

Rõ ràng, cấp ủy và chính quyền Đà Nẵng đang chú trọng đề ra các chính sách và giải pháp quyết liệt giúp doanh nghiệp và người lao động vượt qua khó khăn, thử thách để ổn định và phát triển.

3. Những vấn đề đặt ra trong quá trình thực hiện chính sách đối với lao động nhập cư tại thành phố Đà Nẵng.

Lao động di cư thường gặp khó khăn về tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản. Nhóm lao động này thường tập trung trong khu vực phi chính thức, làm các công việc như thu gom rác, bán hàng rong, giúp việc trong gia đình hoặc các cơ sở dịch vụ nhỏ lẻ… Họ không có hợp đồng lao động, không có bảo hiểm xã hội (BHXH) và bảo hiểm y tế (BHYT) để hỗ trợ giảm thiểu những rủi ro khi bị ốm đau, tai nạn lao động, tuổi già…

Đối với Đà Nẵng, chính quyền thành phố cũng đã ban hành nhiều chính sách, văn bản liên quan đến đào tạo nghề, giải quyết việc làm như Quyết định số 31/2016/QĐ-UBND ngày 10-10-2016 về Ban hành quyết định sách hỗ trợ học nghề đối với lao động thuộc diện chính sách xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Đề án "Đào tạo và phát triển nghề theo định hướng thị trường cho thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tại thành phố Đà Nẵng năm 2017"… Tuy nhiên, đối tượng được hưởng là người tàn tật, bộ đội xuất ngũ, hộ nghèo, lao động nông thôn, lao động bị thu hồi đất… có hộ khẩu Đà Nẵng, còn đối tượng là lao động nhập cư không thuộc diện được hưởng các chính sách này. Đây là một thiệt thòi đối với lao động nhập cư vì sẽ hạn chế cơ hội tìm được việc làm tại thành phố. Chính quyền thành phố chưa có cơ chế kiểm soát cũng như thiếu những chính sách đối với khu vực kinh tế không chính thức nên chưa tận dụng hết tiềm năng của khu vực này trong việc tạo việc làm cho người nhập cư và thu thuế từ khu vực này.

Kết quả điều tra của Nguyễn Nữ Đoàn Ni cho thấy, khi được hỏi "trong 12 tháng qua, anh/chị có nhận được sự hỗ trợ gì từ chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể hay không?", chỉ có 44,46% (289/650) người lao động nhập cư nhận được sự hỗ trợ từ chính quyền địa phương và hình thức hỗ trợ chủ yếu là khám sức khỏe miễn phí chiếm 63,67% (184/289); có 6,57% (19/289) được hỗ trợ về chỗ; có 24,22% (70/289) người nhập cư có nhận được sự hỗ trợ về tìm việc làm, và có 5,54% (16/289) nhận được sự hỗ trợ tín dụng ưu đãi. Như vậy, sự hỗ trợ của chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể về thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với người nhập cư còn rất khiêm tốn. Ngoài ra, kết quả khảo sát này còn cho thấy phần lớn người nhập cư hiện đang ở nhà thuê chiếm 79,69% số người được hỏi, chủ yếu là thuê của tư nhân. Kết quả này cho thấy doanh nghiệp vẫn chưa quan tâm đúng mức đến vấn đề nhà ở cho công nhân[9].

Việc đào tạo để nâng cao tay nghề cho người lao động cũng chưa được các doanh nghiệp chú trọng. Kết quả khảo sát cho thấy, chỉ có 15% (3/20 doanh nghiệp) có đào tạo nghề cho người lao động, điều này ảnh hưởng đến năng suất lao động của doanh nghiệp nói riêng và của nguồn lao động trên địa bàn thành phố nói riêng[10].

Việc thực thi chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn trong 3 năm chống chịu với đại dịch Covid-19 vừa qua đã lộ ra những bất cập. Về mặt chủ trương thực hiện chính sách là rất nhân văn hướng đến những nhóm đối tượng bị ảnh hưởng dịch nhiều nhất và đang khó khăn nhất; nhưng trong thực tế một bộ phận lao động bán hàng rong, đánh giày, thu gom rác, phế liệu, bốc vác, bán hàng, người buôn bán nhỏ… là nhóm người bị ảnh hưởng nhiều nhất trong các thời điểm cách ly trên diện rộng thì lại đang bị bỏ lại đằng sau. Lý do cơ bản nhất là họ phần lớn thuộc diện lao động mới nhập cư nên không được chính quyền các phường quản lý, họ không được kê khai vào danh sách để xét duyệt.

4. Gợi ý giải pháp hoàn thiện chính sách đối với lao động nhập cư tại thành phố Đà Nẵng

Với tốc độ tăng bình quân GRDP trong những năm qua (giá so sánh năm 2010) đạt 10 - 10,5%/năm; dự báo giai đoạn 2021 - 2025 đạt khoảng 10%/năm và giai đoạn 2026 - 2030 đạt trên 10,5%/năm) thì lao động trong nền kinh tế phải tăng mới đáp ứng nhu cầu tăng lên của xã hội; nhất là các ngành kinh tế mũi nhọn. Do vậy, dân số cũng phải phải tăng tương ứng, đồng thời để có thể đạt được mục tiêu năm 2030 thành phố có trên 1,5 triệu dân thường trú, tạm trú (theo Nghị Quyết 43-NQ/TW), thì tốc độ tăng trưởng dân số giai đoạn 2021 - 2030 phải đạt khoảng 2,9%/năm (giai đoạn 2010-2019 là 2,54%/năm). Với mức tăng trưởng này, dự báo dân số đến năm 2030

khoảng 1,79 triệu người (bao gồm dân số thường trú, tạm trú, quy đổi khách vãng lai, lưu trú). Trong đó dự báo dân số thường trú, tạm trú khoảng 1,56 triệu người (Bảng biểu).

Bảng biểu:

Giai đoạn 2016 - 2020	2016	2017	2018	2019	2020
Dân số trung bình	1.080,29	1.097,78	1.114,37	1.134,31	1.169,65
Giai đoạn 2021 - 2025	**2021**	**2022**	**2023**	**2024**	**2025**
Dân số dự kiến	1.201,05	1.235,88	1.271,73	1.308,61	1.346,55
Giai đoạn 2026 - 2030	**2026**	**2027**	**2028**	**2029**	**2030**
Dân số dự kiến	1.386,28	1.427,17	1.469,27	1.512,62	1.557,24

Tỷ suất sinh thô giảm dần qua các năm từ 19,4‰ vào năm 2013 xuống còn 16,8‰ năm 2019. Trong khi đó, tốc độ già hóa dân số nhanh, năm 2013 đạt 9,2%, tăng lên 12% trong năm 2019. Thực tế nói trên cho thấy, trong những năm tới nhu cầu nhập cư lao động rất lớn để đáp ứng mục tiêu phát triển của Đà Nẵng. Vấn đề đặt ra là làm thế nào để hoàn thiện chính sách đối với lao động nhập cư tại TP Đà Nẵng. Đối với nhóm lao động tìm kiếm được việc làm trong khu vực chính thức thì đương nhiên họ đã được thụ hưởng mọi chế độ chính sách chung của Đà Nẵng; điều đáng quan tâm là nhóm lao động di cư ở khu vực phi chính thức không có BHXH và BHYT để hỗ trợ họ giảm thiểu rủi ro khi bị ốm đau, tai nạn lao động, tuổi già, và chủ động bù đắp phần thu nhập bị suy giảm hoặc bị mất do các rủi ro đó. Sau đây, chúng tôi xin đề xuất một số ý tưởng về chính sách đối với nhóm đối tượng này.

Thứ nhất, lao động nhập cư cần tạo điều kiện tiếp cận và thụ hưởng đầy đủ các chính sách an sinh xã hội (ASXH) của thành phố

Trên thực tế, dù tham gia vào cả lực lượng lao động chính thức và phí chính thức, nhiều lao động vẫn di cư không được hưởng thụ đầy đủ những quyền lợi từ các chính sách ASXH của thành phố như lao động, việc làm, giảm nghèo. BHXH, bảo trợ xã hội, các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch, tiếp cận thông tin…). Đa số người lao động di cư còn không biết nơi cung cấp thông tin và tư vấn về lao động và BHXH cho mình.

Lao động di cư cần được đảm bảo các quyền sau: quyền về ASXH (BHXH, BHYT, trợ giúp xã hội); quyền về tự do việc làm, lao động; quyền đảm bảo về sinh kế và thu nhập; quyền về nơi cư trú, nhà ở, tự do đi lại; quyền học tập; quyền tự do kinh doanh; quyền tiếp cận thông tin và thụ hưởng các giá trị văn hóa…

Người lao động nhập cư cần được tư vấn, giới thiệu việc làm và cung cấp thông tin thị trường lao động miễn phí tại Trung tâm dịch vụ việc làm tại các địa phương.

Họ được quyền vay vốn ưu đãi từ Quỹ quốc gia về việc làm đúng theo các quy định hiện hành của Nhà nước (Mục 1, Chương II, Luật Việc làm, Nghị định số 61/2015/NĐ-CP, Thông tư số 45/2015/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 24/2017/TT-BLĐTBXH): Người lao động có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, cư trú hợp pháp tại địa phương có nhu cầu vay vốn để tự tạo việc làm hoặc thu hút thêm lao động thì được vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm.

Các trung tâm dịch vụ việc làm thực hiện hỗ trợ lao động di cư về các hoạt động tư vấn, cung cấp thông tin lao động, việc làm; tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn các kỹ năng tìm việc, làm việc.

Thứ hai, coi lao động di cư là đối tượng cần hỗ trợ

Phần đông nhóm lao động nhập cư, nhất là giai đoạn đầu, thuộc nhóm yếu thế. Mức thu nhập cơ bản của nhiều người chưa đáp ứng đủ nhu cầu sống tối thiểu, và họ thường không tiếp cận được các chương trình giảm nghèo và vay vốn tạo việc làm; tỷ lệ thất nghiệp của người di cư thường cao hơn nhiều lần so với tỷ lệ thất nghiệp của lao động từ 15 tuổi trở lên; về BHXH, nhóm lao động nhập cư ở khu vực phi chính thức gần như không có BHXH để hỗ trợ họ giảm thiểu rủi ro khi bị ốm đau, tai nạn lao động, tuổi già, và chủ động bù đắp phần thu nhập bị suy giảm hoặc bị mất do các rủi ro đó.

Đáng lưu ý về tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, người lao động di cư gặp khá nhiều rào cản, bao gồm các quy định về phân bổ ngân sách dựa trên dân số thường trú; một số qui định về tiếp cận dịch vụ ASXH còn gắn với hộ khẩu...[11]. Chính vì vậy cần được nhận thức đúng đắn về lao động di cư để đảm bảo sự công bằng và quyền lợi của người dân.

Thứ ba, nâng cao hiệu quả và chất lượng quản lý lao động nhập cư

Xem tiếp trang 78

năm 2021 nhằm phấn đấu đưa văn hóa "ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội" đúng như tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 9 khóa XI. Xin nói thêm, ý tưởng "văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội" trong Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 9 Khóa XI thực chất là nhắc lại một câu nói của Bác Hồ trong buổi khai mạc phòng triển lãm văn hóa ngày 7 tháng 10 năm 1945: "Trong công cuộc kiến thiết nước nhà có bốn vấn đề cùng phải chú ý đến, cùng phải coi trọng ngang nhau: chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa. Nhưng văn hóa là một kiến trúc thượng tầng"[1]. Bác Hồ quan niệm "coi trọng ngang nhau" nhưng không phải bằng vai phải lứa, vì thế Bác đã phải nói thêm câu: "Nhưng văn hóa là một kiến trúc thượng tầng" và chính câu nói bổ sung để nhấn mạnh này mới chính là ý tưởng cốt lõi của Bác Hồ - tiếc rằng vẫn chưa được hậu thế thật sự quan tâm.

1. Hồ Chí Minh: *Về văn hóa, Bảo tàng Hồ Chí Minh*, H, 1997, tr. 11.

CÁC CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG NHẬP CƯ...

Tiếp theo trang 89

Hiến pháp Việt Nam đã quy định rằng, mọi người dân đều có quyền tự do cư trú, cho nên quản lý cư trú phải bằng nhiều biện pháp chứ không nên nhắm vào việc siết điều kiện này, điều kiện khác để hạn chế quyền cư trú của công dân bằng biện pháp hành chính.

Cần tăng cường điều tiết và quản lý dòng lao động di chuyển về bằng các phương pháp kinh tế, phù hợp với cơ chế thị trường và quy luật phát triển thành phố.

Đà Nẵng cần tiếp tục dành những ưu đãi thích hợp về chế độ nhập khẩu, nhà ở, tuyển dụng và các chính sách khác về lương, phụ cấp để thu hút tuyển dụng những sinh viên, trí thức, chuyên gia tài năng cho các lĩnh vực kinh tế quan trọng của thành phố như công nghệ thông tin, tài chính, ngân hàng, du lịch… và các doanh nhân trình độ cao ở các lĩnh vực phù hợp về công tác tại thành phố.

Căn cứ vào định hướng phát triển kinh tế của thành phố trong tương lai với tỉ lệ lao động cho từng ngành, từng lĩnh vực mũi nhọn… từ đó, có những biện pháp cụ thể hơn nhằm khuyến khích hoặc hạn chế số lượng lao động lĩnh vực đó ở lại hay ra khỏi thành phố.

1. Lê Phí: *Người nhập cư ồ ạt tới Đà Nẵng sinh sống;* https://plo.vn/do-thi/nguoi-nhap-cu-o-at-toi-da-nang-sinh-song-878465.html

2. Trương Văn Tuấn: *Nhập cư ở vùng Đông Nam Bộ trong những năm đầu thế kỷ XXI và ảnh hưởng của chúng đến sự phát triển xã hội*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, 2010.

3. UBND thành phố Đà Nẵng: Quyết định số 29/2012/NQ-HĐND ngày 05-12-2012 *về việc thông qua đề án phân bổ dân cư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, giai đoạn 2013 - 2020*, 2012.

4. UBND thành phố Đà Nẵng: Quyết định số 86/2000/QĐ-UBND ngày 02-8-2000 về *thực hiện một số chính sách, chế độ đãi ngộ ban đầu đối với những người tự nguyện đến làm việc lâu dài tại thành phố và chế độ khuyến khích đối với cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại thành phố Đà Nẵng*, Đà Nẵng, 2000.

5. UBND thành phố Đà Nẵng: Quyết định số 2035/QĐ-UBND ngày 19-3-2007 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về *việc hỗ trợ kinh phí cho các đối tượng theo chủ trương thu hút nguồn nhân lực cho đến ngày 01-01-2008*, Đà Nẵng, 2007.

6. UBND thành phố Đà Nẵng: Quyết định số 34/2007/QĐ-UBND ngày 28-6-2007 ban hành Quy định về *chính sách ưu đãi đối với những người tự nguyện đến làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Đà Nẵng quản lý*, Đà Nẵng, 2007.

7. Tuyết Lê: *Đà Nẵng dành 600 tỷ đồng hỗ trợ người lao động bị ảnh hưởng dịch Covid-19*; https://vov.vn/xa-hoi/tin-24h/da-nang-danh-600-ty-dong-ho-tro-nguoi-lao-dong-bi-anh-huong-dich-covid-19-post946047.vov

8. Tấn Việt: *Hội đồng nhân dân TP Đà Nẵng đề nghị rà soát lao động tự do chưa nhận hỗ trợ do Covid-19*; https://plo.vn/hdnd-tp-da-nang-de-nghi-ra-soat-lao-dong-tu-do-chua-nhan-ho-tro-do-covid-19-post681784.ht ml.

9, 10. Nguyễn Nữ Đoàn Ni: *Tác động của người nhập cư đến phát triển kinh tế - xã hội ở thành phố Đà Nẵng*, Luận án tiến sĩ tại Hoc viện CTQG Hồ Chí Minh, 2018.

11. Lê Bảo: *Chính sách riêng cho lao động di cư*, http://daidoanket.vn/bai-3-chinh-sach-rieng-cho-lao-dong-di-cu-378343.html.